

Bản án số: 186/2018/HS-ST

Ngày: 17 – 10 – 2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Bảo Hồng.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2018/QĐXXST-HS ngày 12/9/2018 và theo quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/HSST-QĐ ngày 28/9/2018 cùng quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2018/QĐXXST-HS ngày 28/9/2018 đối với bị cáo:

Trương Đình Bảo D, sinh ngày 01/8/1988, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Số 165/79 Đường Q, phường R, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 231C/15 Đường D, Phường I, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Lập E và bà Trần Thị Tuyết O; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/11/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 24/12/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định về việc hủy Quyết định về đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2018 đến ngày 19/01/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; sau đó bỏ trốn trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định truy nã từ ngày 08/8/2018 cho đến nay. (Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Lê Tuấn V, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Số 56/19 đường số 61, phường PL, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị Ánh T, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Số 7/4 Xô Viết Nghệ T, Phường H, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2. Ông Hồ Văn H, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Số 16/1 Xô Viết Nghệ T, Phường H, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Mai Thanh L, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Số 100/84 Đường D, Phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2. Bà Võ Thị H, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Số 119/82 Nguyễn Thị A, Phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 13/01/2018, Trương Đình Bảo D đi bộ ra đường Đường P, Quận 8; khi đến trước nhà số 119/84 Đường P, Phường H, Quận X thì phát hiện trước cửa nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 54S6-8552 của Anh Lê Tuấn V, không người trông coi, nên D nảy sinh ý định trộm chiếc xe này. D đi tới bên cạnh chiếc xe, dùng dao xệp bẻ ổ khóa và khởi động máy và lên xe bỏ chạy thì bị người dân phát hiện tri hô. Khi đến trước nhà số 119/90D Nguyễn Thị A, Phường H, Quận X D bị người dân dùng xe đẩy chặn đường, D bỏ lại xe và tiếp tục chạy bộ đến trước nhà 119B/68/26 Nguyễn Thị A, Phường H, Quận X thì bị người dân bắt giữ, giao Công an Phường H, Quận X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Trương Đình Bảo D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Ngày 15/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có kết luận định giá, xác định 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 54S6-8552 có trị giá là 3.400.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô biển số 54S6-8552, qua xác minh do ông Hồ Văn H đứng tên chủ sở hữu. Ông H bán lại chiếc xe cho bà Lê Thị Ánh T, nhưng không làm thủ tục sang tên. Sau đó, bà T đưa cho Anh Lê Tuấn V sử dụng làm phương tiện đi lại.

Ngày 19/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên lại cho bà Lê Thị Ánh T và bà T, anh V không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 129/CT – VKS ngày 04/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Đình Bảo D về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Trương Đình Bảo D mức

án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Về trách nhiệm dân sự: Đương sự không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả chiếc xe mô tô 54S6-8552 cho chủ sở hữu hợp pháp; nên không xem xét xử lý. Đối với 01 con dao xếp bằng kim loại có vỏ ngoài màu đỏ dài 9cm, khi mở ra dài 15cm; đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Trương Đình Bảo D đã bỏ trốn và việc truy nã không có kết quả, đồng thời Tòa án đã thực hiện thủ tục tố tụng hợp lệ về tổng đạt, niêm yết công khai để triệu tập bị cáo tham gia phiên tòa xét xử; nhưng bị cáo vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với những người tham gia tố tụng khác (bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng): Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt, triệu tập hợp lệ để họ tham gia phiên tòa xét xử; nhưng tất cả đều vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo cùng những người tham gia tố tụng khác, có cơ sở xác định: Do cần tiền tiêu xài, nên bị cáo Trương Đình Bảo D đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 54S6-8552 của bị hại là Anh Lê Tuấn V, vào khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 13/01/2018, tại trước nhà số 119/84 Đường P, Phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, trên đường bị cáo D tẩu thoát thì bị bắt giữ cùng vật chứng. Nội dung lời khai nhận của bị cáo D về cơ bản phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, qua định giá có trị giá là 3.400.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trương Đình Bảo D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu (là người nghiện ma túy) và trong thời gian được tại ngoại bị cáo đã bỏ trốn, sau đó bị truy nã; nên đã gây rất nhiều khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong giai

đoạn chuẩn bị xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, nên gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trương Đình Bảo D là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp vào ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu đối với việc bị cáo chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 54S6-8552; tại phiên tòa vắng mặt. Xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 54S6-8552, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp theo quy định của pháp luật. Đối với 01 con dao xếp bằng kim loại có vỏ ngoài màu đỏ dài 9cm, khi mở ra dài 15cm; đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 290, các Điều: 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xét xử vắng mặt đối với: Bị cáo Trương Đình Bảo D, bị hại Lê Tuấn Văn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Lê Thị Ánh T, Hồ Văn H) cùng người làm chứng (Mai Thanh L, Võ Thị H).

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; các điểm: h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trương Đình Bảo D 01 (một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. (Bị cáo Trương Đình Bảo D được khấu trừ vào thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 13/01/2018 đến ngày 19/01/2018).

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Đình Bảo D.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con dao xếp bằng kim loại có vỏ ngoài màu đỏ dài 9cm, khi mở ra dài 15cm.

(Vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 83/PN-CQCSĐT-ĐTTH, ngày 24/3/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, TP.HCM).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương Đình Bảo D phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án và đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú